

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-CA
V/v tập trung đẩy nhanh công
tác kích hoạt tài khoản ĐDDT
trên địa bàn huyện Lục Ngạn

Lục Ngạn, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1993/UBND-KGVX ngày 22/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID và kích hoạt định danh điện tử mức 2; Kế hoạch số 26/KH-TCTĐA06 ngày 03/3/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP huyện về cao điểm tuyên truyền, đăng ký thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn huyện;

Theo báo cáo của Công an huyện, đến nay toàn huyện đã kích hoạt được 35.241 tài khoản định danh điện tử cho công dân, đạt 19,4%. Hiện vẫn còn 40.929 công dân đã đăng ký tài khoản định danh điện tử nhưng chưa kích hoạt.

Để đảm bảo tiến độ thực hiện theo chỉ đạo của tỉnh, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) chỉ đạo 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý thực hiện cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID và kích hoạt định danh điện tử mức 2 trên VneID xong trong tháng 4/2023.

2. Trưởng Công an huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn tập trung tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ để đảm bảo 100% công dân (có phụ lục kèm theo) kích hoạt tài khoản định danh điện tử xong trước ngày 05/5/2023.

3. Giao Công an huyện chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ nêu trên; báo cáo kết quả với Chủ tịch UBND huyện, Công an tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Công an huyện (T/h);
- Như trên (T/h);
- TT VH-TT&TT (tuyên truyền);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

La Văn Nam

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ KÍCH HOẠT
ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ MỨC 1+2**

TT	Đơn vị	Số công dân trên 14 tuổi cần thu nhận	Đã kích hoạt thành công mức 1	Đã kích hoạt thành công mức 2	Số cần phải kích hoạt (mức 1+2)
1	Thị trấn Chũ	10565	678	1824	3086
2	Xã Cẩm Sơn	3274	541	252	859
3	Xã Tân Sơn	5791	627	550	1489
4	Xã Phong Minh	1898	92	265	164
5	Xã Phong Vân	4149	148	372	685
6	Xã Sa Lý	2014	148	286	350
7	Xã Hộ Đáp	3288	201	262	939
8	Xã Sơn Hải	2570	316	473	439
9	Xã Thanh Hải	11255	837	1526	2730
10	Xã Kiên Lao	5195	235	582	1322
11	Xã Biên Sơn	5931	212	807	1059
12	Xã Kiên Thành	6074	853	1189	1595
13	Xã Hồng Giang	8032	311	943	2366
14	Xã Kim Sơn	1574	264	184	491
15	Xã Tân Hoa	3986	1042	550	974
16	Xã Giáp Sơn	6899	362	700	1566
17	Xã Biền Động	5758	506	806	971
18	Xã Quý Sơn	11734	1746	1753	3245
19	Xã Trù Hựu	7578	290	922	1715
20	Xã Phi Điền	3269	464	421	961
21	Xã Tân Quang	6694	908	1161	2059
22	Xã Đồng Cốc	3930	494	502	1359
23	Xã Tân Lập	5526	482	779	1543
24	Xã Phú Nhuận	3054	333	397	732
25	Xã Mỹ An	4664	262	634	1462
26	Xã Nam Dương	6202	222	1068	2036
27	Xã Tân Mộc	4430	103	689	1756
28	Xã Đèo Gia	2880	476	586	754
29	Xã Phụng Sơn	8818	465	1140	2222
Tổng		15.7032	13.618	21.623	40.929